**Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 19 tháng 03 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt (tập chép) – Lớp 1**

**Bài: CON MÈO MÀ TRÈO CÂY CAU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Chép lại bài đồng dao Con mèo mà trèo cây cau không mắc quá 1 lỗi; tốc độ tối thiểu 2 chữ / phút.

- Làm đúng các BT chính tả: Điền chữ: ng hay ngh?; Điền vần: uôn hay uôt, ương hay ươc?

- Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực thẩm mỹ.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy chiếu (nếu có) để chiếu nội dung BT hoặc bài làm của HS lên bảng lớp.

- Bảng phụ viết bài tập chép.

- Phiếu khổ to viết 4 câu văn ở BT 3.

- Vở Luyện viết 1, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  **\* Khởi động**  - Ổn định – Hát  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **\* Giới thiệu bài**  - GV nêu mục tiêu: HS tập chép bài đồng dao Con mèo mà trèo cây cau. Làm các BT chính tả: Điền chữ: **ng** hay **ngh**?; Điền vần: **uôn** hay **uôt**, **ương** hay **ươc**?  **3. Hoạt động luyện tập**, **thực hành**  **\* Hoạt động 1: Tập chép**  - GV đọc bài đồng dao.  - Cho HS nhìn lại bài đọc và trả lời:  - Bài đồng dao cho em biết điều gì?  =>GV: Mèo không hỏi thăm chuột mà sục sạo tìm bắt chuột để ăn thịt vì mèo vốn là kẻ thù của họ nhà chuột.  - GV chỉ từng tiếng HS dễ viết sai cho HS đọc. VD: *trèo, cây cau, chuột, vắng, đường, mắm, muối, giỗ,...*  **-** GV nêu yêu cầu luyện viết    - HS viết xong, GV đọc chậm cho HS soát lại bài viết.  - GV chiếu một vài bài viết của HS lên bảng, nhận xét.  **\* Hoạt động 2: Làm bài tập chính tả**  a) BT 2 (Chữ nào hợp với chỗ trống: **ng** hay **ngh**?)  - GV ghi lên bảng: **...ừng, .e, ...ay**, nhắc HS ghi nhớ quy tắc chính tả (*ngh + e, ê, i, ng+ a, o, ô, ơ, u, ư*) để làm bài cho đúng.  - GV chữa bài và chốt đáp án.  **ngừng** một lát / **nghe** vậy / hiểu ra **ngay**.  - Cho cả lớp đọc lại từ ngữ  b) BT 3 (Em chọn vần nào: uôn hay uôt, ương hay ươc?).  - GV phát cho 1 HS tờ phiếu khổ to viết 4 câu chưa hoàn chỉnh để làm bài.  - GV chữa bài và chốt đáp án:  1) trường 2) chuột 3) được 4) muốn.    - Cuối giờ, GV có thể chiếu vở của một vài HS lên bảng, nhận xét, đánh giá.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - GV khen những HS làm bài tốt.  - Yêu cầu một số HS về nhà chép lại bài đồng dao cho đúng, sạch, đẹp (nếu chép chưa đúng, chưa đẹp ở lớp). | - HS hát  - Nghe    - Nghe  - 2 HS nhìn bảng đọc lại bài. / Cả lớp đọc lại.  - HS: Con mèo trèo lên cây cau hỏi thăm chú chuột đi đâu.  - Lắng nghe  - HS đọc cá nhân,  cả lớp  - HS mở vở Luyện viết 1, tập hai, nhìn mẫu, chép bài; tô những chữ viết hoa đầu câu. (HS chép bài vào vở có thể viết chữ in hoa đầu câu). Chú ý tư thế ngồi, cách cầm bút, đặt vở.  - Cầm bút chì, nghe GV đọc chậm, soát lại bài viết. HS gạch chân chữ viết sai bằng bút chì; ghi số lỗi ra lề vở.  - 1 HS đọc trước lớp YC của BT  - HS làm bài trong vở Luyện viết 1, tập hai. (HS làm bài trong vở chỉ viết: **ng**ừng, **ng**he, **ng**ay).  - 1 HS điền chữ trên bảng lớp  - Cả lớp đọc lại từng từ ngữ. Sau đó sửa bài theo đáp án  - 1 HS đọc YC.  - HS đọc thầm từng câu, làm bài trong vở Luyện viết 1, tập hai.  - HS làm bài trên phiếu báo cáo kết quả.  - Cả lớp đọc lại 4 câu đã hoàn chỉnh:  1) Chuột con đến ***trường***.   2) Các bạn gọi ***chuột*** là “Tí Teo”.  3) Chuột ước ***được*** to như voi.  4) Vì yêu mẹ, nó vẫn ***muốn*** làm chuột.  - HS sửa bài theo đáp án đúng  - Lắng nghe và ghi nhớ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**: Không có điều chỉnh........................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*